

Phần I. (3,0 điểm) Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án đúng.

Câu 1: Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc được thành lập và ra Quân lệnh số 1 kêu gọi toàn dân nổi dậy trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 trong hoàn cảnh nào?

- A. Liên Xô tiêu diệt quân đội Đông Quan của Nhật.
- B. Chính phủ Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện.
- C. Nhật đảo chính Pháp.
- D. Phát xít Đức đầu hàng Đồng minh không điều kiện.

Câu 2: Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân được thành lập ngày tháng năm nào?

- A. 22/12/1945
- B. 22/12/1944
- C. 02/12/1944
- D. 12/02/1944

Câu 3. Thủ đô của Khu giải phóng Việt Bắc (thành lập năm 1945) nằm ở đâu?

- A. Yên Thế - Bắc Giang.
- B. Đình Cả - Thái Nguyên
- C. Tân Trào - Tuyên Quang.
- D. Bắc Sơn - Lạng Sơn.

Câu 4. Quốc gia nào đã mở đầu kỉ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người?

- A. Liên Xô
- B. Nhật Bản
- C. Trung Quốc
- D. Mĩ

Câu 5. Đây là liên minh quân sự lớn nhất của các nước tư bản phương Tây do Mĩ đứng đầu nhằm chống Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu?

- A. SEATO
- B. CENTO
- C. ANZUS
- D. NATO

Câu 6: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, hai đảng thay nhau cầm quyền ở Mỹ là

- A. Đảng Tự do và Đảng Bảo thủ.
- B. Đảng Liên minh và Đảng Cộng sản.
- C. Đảng Dân chủ và Đảng Cộng hòa.
- D. Đảng Công lí và Đảng Lập hiến.

Câu 7: Ngành nào sau đây có mối quan hệ chặt chẽ với công nghiệp sản xuất, chế biến thực phẩm?

- A. Công nghiệp.
- B. Dịch vụ.
- C. Nông nghiệp.
- D. Du lịch.

Câu 8: Tính đến năm 2021, nước ta có bao nhiêu cảng hàng không quốc tế?

- A. 22 cảng.
- B. 12 cảng.
- C. 10 cảng.
- D. 3 cảng.

Câu 9: Tuyến đường nào được xem là xương sống của cả hệ thống đường bộ nước ta?

- A. Quốc lộ 1.
- B. Đường Hồ Chí Minh.
- C. Đường 14.
- D. Đường 9.

Câu 10: Vùng Trung du và miền núi phía bắc mang đặc trưng của khí hậu nào?

- A. Gió mùa mùa đông bắc
- B. Nhiệt đới ẩm gió mùa có mùa đông lạnh
- C. Gió lào
- D. Nhiệt đới gió mùa

Câu 11: Nguyên nhân nào sau đây là chủ yếu dẫn đến vùng Tây Bắc có mật độ dân số thấp nhất nước ta?

- A. Tập trung nhiều đồng bào dân tộc.

B. Thiếu tài nguyên khoáng sản.
- C. Thiếu nguồn năng lượng.

D. Địa hình hiểm trở, giao thông khó khăn.
- Câu 12. Thủy năng của sông suối là cơ sở để phát triển ngành công nghiệp nào sau đây?

A. Luyện kim.

B. Hoá chất.

C. Năng lượng.

D. Thực phẩm.

Phần II. (3,0 điểm) Câu trắc nghiệm đúng sai. Trong mỗi ý **A, B, C, D** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Học sinh đọc đoạn thông tin sau:

“Quan hệ giữa Mỹ và Liên Xô đã rơi vào tình trạng căng thẳng kéo dài, được gọi là chiến tranh lạnh. Trong đó Mỹ tiến hành chính sách thù địch về mọi mặt chống Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa. Sự đối đầu giữa hai siêu cường đã dẫn đến sự chạy đua vũ trang giữa 2 phe và là bùng nổ các cuộc chiến tranh cục bộ.”

(Theo SGK Lịch sử và Địa lí 9, bộ Chân trời sáng tạo, tr.45)

Em hãy cho biết các ý sau về hậu quả của Chiến tranh lạnh (1947 – 1989) là đúng hay sai?

- A. Mỹ tiến hành chính sách ngoại giao chặt chẽ với Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa
- B. Mỹ và Liên Xô chạy đua vũ trang dẫn đến chi phí quốc phòng cao
- C. Các cuộc Chiến tranh cục bộ cướp đi sinh mạng của hàng triệu người gây đau thương cho nhiều quốc gia dân tộc.
- D. Chiến tranh lạnh tạo nên một thế giới luôn trong tình trạng căng thẳng.

Câu 2: Đọc đoạn thông tin sau, chọn đúng hoặc sai

Trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, Cu-ba bước đầu đạt những thành tựu như xây dựng được một nền công nghiệp với hệ thống cơ cấu ngành hợp lí; nền nông nghiệp đa dạng, y tế, văn hoá và thể thao phát triển. Tỷ lệ người biết chữ cao nhất trong các nước Mỹ La Tinh (96%). Cu-ba có quan hệ mật thiết với các nước xã hội chủ nghĩa, ủng hộ phong trào cách mạng giải phóng dân tộc trên thế giới.

(Theo SGK Lịch sử và Địa lí 9, bộ Chân trời sáng tạo, tr.62)

- A. Cu-ba chủ trương phát triển nền kinh tế nông nghiệp độc canh cây mía.
- B. Đoạn tư liệu phản ánh thành tựu Cu-ba đạt được trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội
- C. Đoạn tư liệu cho thấy, do bị Mỹ bao vây cấm vận nên đời sống nhân dân Cu-ba gặp nhiều khó khăn, nền giáo dục, y tế tụt hậu so với thế giới.
- D. Những thành tựu của nhân dân Cu-ba trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, đã góp phần mở rộng hệ thống xã hội chủ nghĩa trên phạm vi thế giới.

Câu 3: Cho bảng số liệu

*Diện tích cây công nghiệp lâu năm, cây ăn quả
của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ năm 2010 và năm 2021*

STT	Tiêu chí	Năm 2010		Năm 2021	
		Diện tích (nghìn ha)	So với cả nước (%)	Diện tích (nghìn ha)	So với cả nước (%)
1	Cây công nghiệp lâu năm	116,8	5,8	149,2	6,8
	Trong đó: Cây chè	91,1	71,5	99,1	80,2
2	Cây ăn quả	170,0	21,8	266,7	22,8

(Nguồn: Tổng cục Thống kê năm 2011, 2022)

Dựa vào bảng số liệu trên, các nhận xét về cây công nghiệp và cây ăn quả vùng Trung du và miền núi phía Bắc đúng hay sai?

- A.** Từ năm 2010 đến 2021 diện tích trồng cây công nghiệp có xu hướng giảm và giảm 32,4 nghìn ha
- B.** Năm 2021 diện tích cây ăn quả của vùng chiếm 21,8% so với cả nước.
- C.** Năm 2021 Trung du và miền núi phía Bắc là vùng trồng nhiều chè nhất cả nước chiếm 80,2%
- D.** Năm 2021 diện tích trồng chè chiếm 66,4% diện tích trồng cây công nghiệp của vùng.

Phần III. (1,0 điểm) Câu trắc nghiệm yêu cầu trả lời ngắn.

Câu 1: Năm 2005 số thuê bao internet băng rộng cố định ở Việt Nam là 0,2 triệu thuê bao, năm 2021 tăng lên 19,3 triệu thuê bao. Vậy số thuê bao internet băng rộng cố định năm 2021 tăng gấp mấy lần năm 2005?

Câu 2. Cho số liệu tổng diện tích rừng và rừng tự nhiên vùng Trung du miền núi phía Bắc (Đơn vị: triệu ha)

	Tổng diện tích rừng	Rừng tự nhiên
Năm 2021	5,3	3,7

Căn cứ vào bảng số liệu, cho biết diện tích rừng tự nhiên chiếm bao nhiêu % tổng diện tích rừng toàn vùng? (làm tròn kết quả đến số thập phân thứ nhất)

Câu 3: Vùng Trung du và miền núi phía bắc tiếp giáp với các quốc gia và vùng kinh tế nào?

Câu 4: Các hoạt động thương mại ở nước ta có vai trò quan trọng như thế nào?

Phần IV. (3,0 điểm) Câu hỏi tự luận

Câu 1: Em hãy nêu nguyên nhân thắng lợi và rút ra ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945? Theo em, bài học rút ra trong công cuộc xây dựng đất nước hiện nay là gì?

Câu 2: Phân tích các thế mạnh phát triển kinh tế của khí hậu và rừng ở vùng trung du và miền núi phía Bắc? Thiên nhiên vùng Trung Du và miền núi Phía Bắc có những khó khăn gì đối với phát triển kinh tế - xã hội? Em hãy nêu một số giải pháp để khắc phục?

..... **Hết**

Chúc các em tự tin và làm bài tốt!

(Hướng dẫn chấm gồm có 02 trang)

Phần I. (3.0 điểm) Câu trắc nghiệm nhiều lựa chọn: Chọn đáp án đúng nhất, mỗi đáp án đúng HS được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	B	B	C	A	D	C	C	C	A	B	D	C

Phần II. (3.0 điểm) Trắc nghiệm đúng sai: Trong mỗi ý A,B,C,D mỗi câu, HS điền đúng hoặc sai. Mỗi đáp án đúng HS được 0,25 điểm

Câu 1	A: Sai	B: Đúng	C: Đúng	D: Đúng
Câu 2	A: Sai	B: Đúng	C: Sai	D: Đúng
Câu 3	A: Sai	B: Sai	C: Đúng	D: Đúng

Phần III: (1,0 điểm) Câu trắc nghiệm yêu cầu trả lời ngắn: Mỗi đáp án đúng 0,25 điểm

Câu 1: 96,5 lần

Câu 2: 69,8%

Câu 3: Trung Quốc, Lào, Đồng bằng sông Hồng, Bắc Trung bộ.

Câu 4: Thúc đẩy sản xuất, nâng cao đời sống người dân và tăng cường quan hệ hợp tác trong nước và quốc tế.

IV. PHẦN TỰ LUẬN: (3.0 điểm)

Câu	NỘI DUNG	Điểm
Câu 20	Nguyên nhân thành công: + Vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản Đông Dương, đứng đầu là lãnh tụ Hồ Chí Minh đã đề ra đường lối cách mạng đúng đắn, có quá trình chuẩn bị 15 năm, chớp thời cơ phát động quần chúng nổi dậy giành chính quyền. + Dân tộc ta có truyền thống yêu nước nồng nàn. Chiến thắng của lực lượng Đồng minh đã buộc phát xít Nhật đầu hàng, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân ta nổi dậy giành chính quyền.	0,5
	Ý nghĩa lịch sử: + Đây là sự kiện vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam, lật đổ ách thống trị của Nhật-Pháp, xóa bỏ hoàn toàn chế độ phong kiến, lập Nhà nước VNDCCH. + Cổ vũ tinh thần đấu tranh giành độc lập của nhân dân các nước thuộc địa và phụ thuộc trên thế giới.	0,5
	Bài học - Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công cuộc xây dựng đất nước.	0,5

	- Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tạo nên sức mạnh dân tộc và thời đại. - Biết nắm bắt thời cơ trong nước cũng như quốc tế để xây dựng đất nước giàu đẹp, văn minh	
Câu 22	Thế mạnh phát triển kinh tế của vùng Trung du miền núi phía Bắc. - Khí hậu: Vùng có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa, có mùa đông lạnh nhất cả nước và phân hoá theo độ cao, tạo điều kiện trồng cây công nghiệp cận nhiệt và ôn đới, cây dược liệu, rau quả, phát triển du lịch. - Rừng: diện tích rừng lớn (5,4 triệu ha) với hệ sinh thái đa dạng nhiều vườn quốc gia là cơ sở để phát triển lâm nghiệp, du lịch sinh thái... Khó khăn: - Địa hình bị chia cắt sâu sắc nhất là khu vực Tây Bắc - Thời tiết diễn biến thất thường. - Xói mòn đất sạt lở lũ quét diễn ra ở nhiều nơi. - Khoáng sản có trữ lượng nhỏ và điều kiện khai thác phức tạp Giải pháp - Phát triển hệ thống giao thông hiện đại, an toàn - Phủ xanh đất trống đồi núi trọc bằng rừng phòng hộ, rừng sản xuất. - Làm ruộng bậc thang - Sử dụng giống cây trồng – vật nuôi chịu lạnh tốt, phòng tránh rét đậm – rét hại - Áp dụng nông – lâm kết hợp (Chấm theo ý hiểu của HS, Có đủ từ 2 ý thì cho đủ điểm)	0,5 0,5 0,5

Hết!

I. MA TRẬN

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tổng			Tỉ lệ % điể m
			Trắc nghiệm khách quan									Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			Đúng – Sai			Trả lời ngắn									
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiể u	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	
PHẦN LỊCH SỬ																		
1	Chương 2: Việt Nam từ 1918 đến 1945	Bài 8: Cách mạng tháng Tám năm 1945	I2,3	I1									IV1 a	IV1 b	2TN	1TN TTL	1/2T L	
2	Chương 3: Thế giới từ năm 1945 đến năm 1991	Bài 9: Chiến tranh lạnh (1947-1989)		I5		II1 A	II1B	II1 D,C							2TN	1TN	2TN	
		Bài 10: Liên Xô và các nước Đông Âu (1945-1991)	I4												1TN			
		Bài 11: Nước Mĩ và các nước Tây Âu từ năm 1945 đến 1991	I6												1TN			

		Bài 12: Mỹ - LaTinh từ năm 1945 đến năm 1991				II2 A,D		II2 B,C							2TN		2TN	
Tổng số điểm			1,5			2						1,5			2	1,5	1,5	5
Tỉ lệ %			15%			20%						15%			20%	15%	15%	50 %
PHẦN ĐỊA LÝ																		
3	Chương 2 Đại lí các ngành kinh tế	Bài 6: Công nghiệp	I7	I12											2TN			
		Bài 8: Dịch vụ	I8,9						III4		III1		IV2 a		4TN	1TL	1TN	
4	Chương 3 Địa lí các vùng kinh tế - xã hội	Bài 9: Vùng Trung du miền núi phía Bắc	I10	I11		II3 B	II3A	II3 C,D		IV3	III2			IV2 b	2TN	2TN	1TN, 1/2T L	
Tổng số câu																		
Tổng số điểm			1,5			1			1			1,5			2	1,5	1,5	5
Tỉ lệ %			15%			10%			10%			15%			20%	15%	15%	50 %
Tổng hợp chung			30%			30%			10%			30%			40%	30%	30%	100 %

II. Bảng Đặc tả

TT	Chủ đề	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Trắc nghiệm khách quan									Tự luận		
				Nhiều lựa chọn			Đúng – sai			Trả lời ngắn			Biết	Hiểu	VD
				Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD			
1	Chương 2: Việt Nam từ 1918 đến 1945	Bài 8: Cách mạng tháng Tám năm 1945	Nhận biết: Trình bày được diễn biến chính của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.	2TN (TH)										1TL (TD)	
			Thông hiểu: Trình bày được sự chuẩn bị của nhân dân Việt Nam tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền: Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý				1TN (TD)								

[illegible]

			Âu từ năm 1945 đến năm 1991.												
		Bài 11: Nước Mỹ và các nước Tây Âu từ năm 1945 đến 1991	Nhận biết – Nêu được những nét chính về chính trị, kinh tế của nước Mỹ và các nước Tây Âu từ năm 1945 đến năm 1991.	1TN (TH)											
		Bài 12: Mỹ - LaTinh từ năm 1945 đến năm 1991	Nhận biết – Trình bày được một cách khái quát về cách mạng Cuba.			2TN (VD)									
			Vận dụng – Đánh giá được kết quả công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Cuba.					2TN (TD)							

[illegible][illegible]

			Thông hiểu – Trình bày được đặc điểm phân hoá thiên nhiên giữa Đông Bắc và Tây Bắc;				1TN (NL1)								
			Vận dụng: Xử lí được số liệu Giải thích được thế mạnh phát triển du lịch của vùng					4TN (NL2)							1/2TL (NL3)
Tổng số điểm				3,0			3,0			1,0			3,0		
Tỉ lệ				30%			30%			10%			30%		

